

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Minh Dũng

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Thanh Bình

Bà Nguyễn Thị Hoài Xuân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Minh Hậu là thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Bà Hồ Kim Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 01 năm 2022 tại trụ sở TAND tỉnh Bình Định xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 145/2021/TLPT-HS ngày 08 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo Bùi Duy T và các bị cáo khác do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 145/2021/HS-ST ngày 27 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Q.

Bị cáo có kháng cáo:

1. **Bùi Duy T** (Thường gọi: Chức), sinh năm 1974 tại TP. Q, Bình Định; Nơi cư trú: Tổ 24, khu vực 5, phường Đ, TP. Q, tỉnh Bình Định; Nghề nghiệp: Thợ hồ; Trình độ học vấn: 7/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Con ông: Bùi Văn C (chết) và bà: Nguyễn Thị T, sinh năm 1940; Vợ: Huỳnh Thị T, sinh năm 1975, có 02 người con, lớn sinh năm 2001, nhỏ sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Không; Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú.

2. **Nguyễn Văn T1** (Thường gọi: Đen bộ chết), sinh năm 1978 tại TP. Q, Bình Định; Nơi cư trú: Tổ 25, khu vực 4, phường L, TP. Q, tỉnh Bình Định; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Con ông: Nguyễn Văn N (chết) và bà: Nguyễn Thị Xuân M, sinh năm 1950; Vợ: Nguyễn Thị Ngọc T, sinh năm 1983, có 04 người con, lớn nhất sinh năm 2001, nhỏ nhất sinh năm 2018; Tiền án: - Ngày 06/01/2002, bị Tòa án nhân dân TP. Q xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Ngày 22/7/2005, bị Tòa án nhân dân TP. Q xử phạt 09 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”.

- Ngày 25/11/2010, bị Tòa án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng xử phạt 05 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong ngày 27/3/2014.

Tiền sự: không;

Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” kể từ ngày 16/3/2021.

Bị cáo chết ngày 16/11/2021.

3. **Nguyễn Anh T2** (Thường gọi: Rịn Anh), sinh ngày 19/01/2001 tại TP. Q, Bình Định; Nơi cư trú: Tổ 25, khu vực 4, phường L, TP. Q, tỉnh Bình Định; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 8/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Con ông: Nguyễn Văn T1 (bị cáo trong vụ án) và bà: Trần Thị Bích H, sinh năm 1982; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Không; Tiền sự: - Ngày 12/8/2020, bị Công an Tp. Q xử phạt 2.500.000 đồng về hành vi “Lôi kéo người khác làm mất trật tự công cộng”.

- Ngày 29/12/2020, bị Công an Tp. Q xử phạt 2.500.000 đồng về hành vi “Xâm phạm sức khỏe của người khác”.

Bị can bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” kể từ ngày 16/3/2021 cho đến nay.

Nhân thân: - Ngày 29/6/2018, bị Tòa án nhân dân TP. Q xử phạt 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Ngày 16/12/2016, bị chủ tịch UBND phường L, TP. Q ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường trong thời hạn 06 tháng về hành vi “Xâm hại đến sức khỏe của người khác”.

Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” kể từ ngày 16/3/2021 cho đến nay.

Ngoài ra, trong vụ án này còn có 02 bị cáo khác không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 03/01/2021, Bùi Duy T, Nguyễn Văn T1 cùng một số người bạn nhậu tại số 11 Hồ Biểu Chánh, P. Đ, Tp. Q. Cùng lúc này tại bàn bên cạnh có Nguyễn Minh L, anh Văn Thái Đ và chị Nguyễn Thị Thu Th cũng đang ngồi nhậu. Thấy Th là người quen nên T hỏi Th: “*Thủy sao em uống nước ngọt vậy, em uống bia thì anh mời*”. Nghe vậy, L nói lại “*Người ta uống gì thì kệ chứ hỏi chi, mày có tin tao lấy chai bia đập đầu mày không*”. Lúc này, T đến xin lỗi L nhưng L vẫn tiếp tục la chửi, gây sự. Nhóm của T thấy L muốn gây sự với mình nên đã tính tiền đi về trước. Khi T ra lấy xe mô tô về, L chạy đến đứng trước đầu xe mô tô của T chặn lại. T đẩy L ra rồi điều khiển xe mô tô bỏ đi. L chạy bộ theo nói “*Mày ở đâu, tao với mày cách hàng*”. Trên đường đi về, nghĩ đến lời thách T của L, T bực tức nên rủ T1 quay lại quán nhậu đánh L. T1 từ chối và nói “*Anh lớn tuổi vậy mà đánh gì*”. T nói “*Vậy có đứa nào không? Gọi lên đánh cảnh cáo nó*”. T1

đồng ý, rồi lấy điện thoại của mình ra gọi cho Nguyễn Anh T2 nói “*Có thằng đây mất dạy với ba với bác, con lên đánh cảnh cáo nó*”, T2 nghe vậy liền đồng ý. Lúc này, T2 đang ngồi nhậu với Thái Lê Thành T3 và Nguyễn Tuấn A nên đã rủ T3 và Tuấn A cùng mình đi đánh L, T3 và Tuấn A đồng ý. Sau đó, T3 điều khiển xe mô tô Airblade (không rõ biển số) chở T2 và A đến đoạn gần cầu Hà Thanh 1 gặp T, T1. T1 và T chỉ địa điểm nơi L đang ngồi nhậu. Sau đó, T3 điều khiển xe mô tô chở T2, A đi trước, còn T điều khiển xe mô tô chở T1 đi theo sau để chỉ L cho nhóm T2 đánh. Trên đường đi, T2 nói T3 dừng xe lại mở cốp xe cho mình lấy 01 cây dao tự chế (dài khoảng 80cm, cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại) đã được cất giấu sẵn trong cốp trước đó. Khi đi đến quán nhậu, T2 xuống xe đi vào quán nói lớn “*Thằng nào đâu?*”. L nghe vậy liền đứng dậy bỏ chạy thì T2 cầm dao cùng T3 rượt đuổi theo L. L chạy một đoạn đến đám đất trống trên đường Nguyễn Hoàng thì bị T3 ném đá trúng đầu nên ngã xuống đất. Lúc này, T2 cầm dao chạy đến chém 02 nhát trúng vào chân trái và tay trái của L. T3 nhặt 01 cây sắt tròn (dài khoảng 50cm) gần đó chạy lại đánh 02 – 03 cái vào người L. Đến lúc L đau quá nên nói “*Anh lớn rồi, đừng đánh anh nữa*”. T2 và T3 dừng lại rồi cả nhóm đi về. L bị thương được đưa đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Định điều trị. Đến ngày 09/01/2021, L xuất viện và có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự.

Ngày 29/01/2021, Trung T3 pháp y tỉnh Bình Định có văn bản số 17/2021/PY-TgT kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với Nguyễn Minh L là 13%, cụ thể như sau:

- Vết thương vùng thái dương phải gây đau đầu, không liệt, không tổn thương sọ, nội sọ đã điều trị. Hiện thái dương phải vết thương để sẹo rõ, kích thước (1x0,7)cm; diện não đồ biến đổi nhẹ; tỷ lệ: 07% (Bảy phần trăm).
- Vết thương vùng mắt phải đã điều trị. Hiện mắt phải vết thương để sẹo trên hình chữ T kích thước (3,5x0,3)cm; sẹo dính, rõ; tỷ lệ: 04% (Bốn phần trăm).
- Vết thương khuỷu tay trái đã điều trị. Hiện khuỷu tay trái vết thương để sẹo kích thước (3x0,2)cm; vận động khuỷu tay trái trong giới hạn bình thường; tỷ lệ: 01% (một phần trăm).
- Vết thương gò trái đã điều trị. Hiện mặt trước gò trái vết thương để sẹo kích thước (5x0,5)cm, sẹo lõm, dính; vận động gò trong giới hạn bình thường; tỷ lệ 02% (hai phần trăm).

Về vật chứng: Sau khi sự việc xảy ra Thái Lê Thành T3 đã vứt cây sắt tròn lại tại hiện trường; Nguyễn Anh T2 vứt cây dao tự chế tại bãi cỏ gần đầu đường Lê Thanh Nghị; Cơ quan CSĐT Công an TP. Q đã tiến hành truy tìm nhưng không phát hiện và thu giữ được.

Về dân sự: Các bị cáo đã bồi thường cho anh Nguyễn Minh L tổng số tiền là 9.000.000 đồng, anh L không yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn xin rút yêu cầu khởi tố vụ án hình sự

Bản án hình sự sơ thẩm số 145/2021/HS-ST ngày 27 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Q đã quyết định:

Tuyên bố: Các bị cáo Bùi Duy T, Nguyễn Văn T1, Nguyễn Anh T2, Thái Lê

Thành T3 và Nguyễn A phạm tội: "*Cố ý gây thương tích*".

1. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 58 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Bùi Duy T 12 (*Mười hai*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

2. Áp dụng điểm d, đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 58 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T1 15 (*Mười lăm*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

3. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Anh T2 24 (*Hai mươi bốn*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định hình phạt đối với các bị cáo khác từ 09 tháng tù đến 39 tháng tù, tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng.

Ngày 07 tháng 10 năm 2021, bị cáo Nguyễn Anh T2 có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt; ngày 11 tháng 10 năm 2021 bị cáo Nguyễn Văn T1 có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt; ngày 11 tháng 10 năm 2021 bị cáo Bùi Duy T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa đề nghị không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm. Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn T1 chết ngày 16/11/2021 (theo Trích lục khai tử do UBND phường L cấp ngày 17/11/2021). Nên căn cứ khoản 2 Điều 359 BLTTHS, hủy bản án hình sự sơ thẩm và đình chỉ vụ án đối với bị cáo Nguyễn Văn T1.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện:

Vào chiều tối ngày 03/01/2012, bị cáo Bùi Duy T, Nguyễn Văn T1 nhậu tại quán ở địa chỉ 11 Hồ Biểu Chánh, TP. Q thì giữa bị cáo T và anh Nguyễn Minh L ngồi bàn gần bên xảy ra mâu thuẫn, anh L đòi đánh bị cáo T, bị cáo T đã tính tiền ra về nhưng anh L còn chạy theo đòi thách T đánh nhau với bị cáo. Do còn bức tức anh L nên bị cáo Bùi Duy T đã rủ rê Nguyễn Văn T1 đánh anh L để dằn mặt. Sau đó, bị cáo Nguyễn Văn T1 rủ thêm các bị cáo Nguyễn Anh T2, Thái Lê Thành T3 và Nguyễn A tham gia đánh anh L. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, các bị cáo quay lại quán nhậu, bị cáo T3 và bị cáo T2 dùng đá, cây sắt, dao tự chế đánh, chém gây thương tích đối với anh Nguyễn Minh L với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 13%. Do đó Bản án hình sự sơ thẩm số 145/2021/HS-ST ngày 27/9/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Q đã xét xử bị cáo Bùi Duy T, về tội "*Cố ý gây thương*

tích” với tình tiết định khung “Dùng hung khí nguy hiểm” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự; bị cáo Nguyễn Văn T1, về tội “Cố ý gây thương tích” với các tình tiết định khung “Dùng hung khí nguy hiểm”, “Tái phạm nguy hiểm” theo điểm d, đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự; bị cáo Nguyễn Anh T2, về tội “Cố ý gây thương tích” với các tình tiết định khung “Dùng hung khí nguy hiểm”, “Có tính chất côn đồ” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn T1 chết ngày 16/11/2021 (theo Trích lục khai tử do UBND phường L cấp ngày 17/11/2021). Xét thấy, người thực hiện hành vi phạm tội đã chết nên căn cứ khoản 7 Điều 157; khoản 2 Điều 359 BLTTHS, hủy bản án hình sự sơ thẩm số 145/2021/HS-ST ngày 27 tháng 9 năm 2021 và đình chỉ vụ án đối với bị cáo Nguyễn Văn T1.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Anh T2, kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo của bị cáo Bùi Duy T, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người khác, gây mất an ninh trật tự ở địa phương nên cần xử phạt nghiêm khắc. Cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ, toàn diện các tình tiết và xử phạt các bị cáo Bùi Duy T 12 tháng tù, Nguyễn Anh T2 24 tháng tù là tương xứng với mức độ nguy hiểm do hành vi của các bị cáo gây ra. Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ nào khác nên HĐXX không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Bùi Duy T, Nguyễn Anh T2, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[4] Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát đề nghị không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm là phù hợp với nhận định của HĐXX.

[5] Theo điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 thì các bị cáo Bùi Duy T, Nguyễn Anh T2 phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm về hình phạt của các bị cáo khác, án phí, quyền kháng cáo của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015. Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Bùi Duy T, Nguyễn Anh T2, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

1. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 58 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Bùi Duy T 12 (*Mười hai*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

2. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Anh T2 24 (*Hai mươi bốn*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

3. Căn cứ khoản 7 Điều 157; khoản 2 Điều 359 BLTTHS.

Hủy một phần bản án hình sự sơ thẩm số 145/2021/HS-ST ngày 27 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Q và đình chỉ vụ án đối với bị cáo Nguyễn Văn T1.

4. Về án phí hình sự phúc thẩm:

4.1. Bị cáo Bùi Duy T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

4.2. Bị cáo Nguyễn Anh T2 phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

5. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

6. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT1-TANDTC
- VKSND tỉnh Bình Định;
- CQHSHVCSCA tỉnh Bình Định;
- TA, VKS, CQĐT CA Tp Q;
- Cơ quan THAHS Tp Q;
- Chi cục THADS Tp Q;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Định,
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Minh Dũng